

## **DANH MỤC VĂN KIỆN**

- 1. Chương trình Đại hội cổ đông thường niên lần thứ 14;**
- 2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2009 và Nhiệm vụ, kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2010;**
- 3. Báo cáo kiểm soát hoạt động năm 2009;**
- 4. Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2009;**
- 5. Tờ trình phương án tăng vốn điều lệ năm 2010;**
- 6. Tờ trình ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2010;**
- 7. Tờ trình sửa đổi, bổ sung điều lệ.**

**CHƯƠNG TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN LẦN THỨ 14**  
 Ngày 13 tháng 06 năm 2010

Stt	Nội Dung
	<b>Nghi Thức Đại Hội</b>
1	Cổ đông làm thủ tục, nhận tài liệu, phiếu biểu quyết
2	Giới thiệu khách mời, chủ tọa đoàn, đoàn thư ký, ban kiểm phiếu
3	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và điều kiện tiến hành đại hội
4	Tuyên bố khai mạc Đại hội và chương trình làm việc Đại hội
	<b>Báo Cáo Và Các Tờ Trình Đại Hội</b>
1	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2009 và Nhiệm vụ, kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2010
2	Báo cáo kiểm soát hoạt động năm 2009 của Ban Kiểm soát
3	Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2009
4	Tờ trình phương án tăng vốn điều lệ năm 2010
5	Tờ trình ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2010
6	Tờ trình sửa đổi, bổ sung điều lệ
	<b>Thảo Luận Và Biểu Quyết</b>
1	Thảo luận và phát biểu ý kiến của Cổ đông
2	Biểu quyết các vấn đề trong Đại hội
	<b>Giải Lao</b>
	<b>Tổng Kết Đại Hội</b>
1	Báo cáo kết quả kiểm phiếu
2	Phát biểu của Đại diện Ban lãnh đạo Ngân hàng Nhà nước
3	Tiếp thu các ý kiến chỉ đạo của Ban lãnh đạo Ngân hàng nhà nước
4	Thông qua biên bản Đại hội
5	Tuyên bố bế mạc Đại hội – Dự tiệc thân mật

Số: \_\_\_\_ /BC- HĐQT

Rạch Giá, ngày 13 tháng 06 năm 2010

**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2009**  
**VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2010**

**A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2009**

Năm 2009 kinh tế Thế giới tiếp tục gặp khó khăn và thử thách do còn chịu ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng tài chính thế giới năm 2008, làm giảm vốn đầu tư nước ngoài, giảm cầu nhập khẩu từ nước ngoài. Các chính sách, biện pháp kịp thời của Chính phủ đã ngăn chặn suy giảm kinh tế, ngăn ngừa lạm phát cao và bảo đảm an sinh xã hội. Tốc độ tăng trưởng GDP cả năm đạt 5,32%, chỉ số CPI năm 2009 tăng 6,52% so với đầu năm 2008.

Hoạt động kinh doanh của Kienlongbank cũng nằm trong bối cảnh khó khăn đó. Nhưng Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã tập trung triển khai hoạt động kinh doanh để thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2009 đã đề ra nhằm tạo đà cho sự phát triển những năm sau.

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU**

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2008	Kế hoạch năm 2009	Thực hiện năm 2009	So với năm 2008		% hoàn thành kế hoạch
				Tăng/giảm	% tăng/ giảm	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(4)-(2)	(6)=(5/2)*100	(7)=(4-2)/(3-2)*100
Tổng tài sản	2.939.018	6.880.000	7.478.452	4.539.434	154,45	115,19
Vốn điều lệ	1.000.000	2.000.000	1.000.000	0	0	0,00
Tổng vốn huy động	1.845.517	4.635.000	6.286.488	4.440.971	240,64	159,20
Tổng dư nợ	2.195.377	4.575.000	4.874.377	2.679.000	122,03	112,58
Tỷ lệ % nợ xấu	1.66	<2%	1.17			
Lợi nhuận trước thuế (đã điều chỉnh)	50.654	120.000	120.086	69.432	137,07	100,12

Tình hình thực hiện các chỉ tiêu đảm bảo an toàn trong hoạt động kinh doanh đến ngày 31/12/2009 như sau:

- Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu: 19,74% (quy định 8%)

- Tỷ lệ khả năng chi trả trong 7 ngày: 1,02 (quy định  $\geq 1$ )
- Tỷ lệ khả năng chi trả trong 1 tháng: 70,66% (quy định  $\geq 25\%$ )
- Tỷ lệ sử dụng vốn ngắn hạn để cho vay trung, dài hạn: 0% (quy định  $\leq 30\%$ )

## 1. Tình hình nguồn vốn:

**1.1 Tổng tài sản:** Năm 2009 tổng tài sản đạt 7.478.452 triệu đồng, tăng 4.539.434 triệu đồng, tương ứng tăng 154,45% so với năm 2008, đạt 115,19% so với kế hoạch (kế hoạch: 6.880.000 triệu đồng)

**1.2. Vốn điều lệ:** Các phương án tăng vốn điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông quyết nghị, Hội đồng quản trị và Ban điều hành triển khai các giải pháp nhằm thực hiện theo kế hoạch đề ra. Tuy nhiên, việc tăng vốn điều lệ từ 1.000 tỷ đồng lên 2.000 tỷ đồng phải chuyển qua đầu năm 2010 mới hoàn tất thủ tục xin phép Ngân hàng Nhà nước và Ủy ban chứng khoán nhà nước, dự kiến cuối tháng 06/2010 sẽ thực hiện xong việc tăng vốn điều lệ từ 1.000 tỷ đồng lên 2.000 tỷ đồng.

### 1.3. Hoạt động huy động vốn:

Năm 2009, nguồn vốn huy động của hệ thống ngân hàng gặp nhiều khó khăn, Kienlongbank đã ban hành, điều chỉnh biểu lãi suất huy động vốn kịp thời, phù hợp. Thực hiện cơ chế lãi suất linh hoạt tạo chủ động cho các Chi nhánh, Phòng giao dịch trong điều hành kinh doanh. Triển khai nhiều chương trình, sản phẩm huy động và chính sách lãi suất hấp dẫn. Do vậy, tổng nguồn vốn huy động từ các tổ chức kinh tế và dân cư ổn định, tăng nhiều lần so với năm 2008.

Cơ cấu huy động vốn từ các tổ chức kinh tế/ tổng nguồn vốn huy động có chuyển biến tích cực, tăng 13,23% so với năm 2008.

Doanh số huy động tiền gửi năm 2009 đạt 12.730.784 triệu đồng, tăng 4.325.660 triệu đồng so với năm 2008, tương ứng tăng 51,46 % so với năm 2008.

Tổng nguồn vốn huy động đạt 6.286.488 triệu đồng, tăng 4.440.971 triệu đồng, tương ứng tăng 240,64% so với năm 2008, đạt 159,20% so với kế hoạch (kế hoạch: 4.635.000 triệu đồng). Trong đó:

- Huy động vốn từ các tổ chức kinh tế đạt 1.492.112 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 23,74% trên tổng vốn huy động, tăng 1.298.545 triệu đồng so với năm 2008.
- Huy động vốn từ cá nhân đạt 4.794.376 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 76,26% trên tổng vốn huy động, tăng 3.142.426 triệu đồng so với năm 2008.

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2008		Năm 2009		Tăng/ giảm so với năm 2008	% tăng/ giảm so với năm 2008
	Số dư	Tỷ trọng (%)	Số dư	Tỷ trọng (%)		
<b>Tổng vốn huy động</b>	<b>1,845,516</b>	<b>100</b>	<b>6,286,488</b>	<b>100.00</b>	<b>4,440,971</b>	<b>240.64</b>
- TCTD	193,566	10.49	1,492,112	23.74	1,298,545	670.85
- Khách hàng	1,651,950	89.51	4,794,376	76.26	3,142,426	190.23

## 2. Tình hình sử dụng vốn:

### 2.1. Hoạt động tín dụng:

Năm 2009, hoạt động tín dụng của Kienlongbank hướng đến mục tiêu nâng cao chất lượng, duy trì và mở rộng hạn mức tín dụng đối với các doanh nghiệp vừa và nhỏ trên cơ sở cân đối giữa nguồn vốn và sử dụng vốn. Đồng thời tuân thủ các chủ trương chính sách của Ngân hàng nhà nước về điều hành thị trường tiền tệ, đảm bảo các tỷ lệ an toàn trong hoạt động.

Doanh số cho vay năm 2009 đạt 7.108.579 triệu đồng, tăng 4.091.597 triệu đồng so với năm 2008, tương ứng tăng 135,62% so với năm 2008

Tổng dư nợ cho vay đạt 4.874.377 triệu đồng, tăng 2.679.000 triệu đồng, tương ứng tăng 122,03% so với năm 2008, đạt 112,58% so với kế hoạch (kế hoạch: 4.575.000 triệu đồng). Trong đó:

- Cho vay ngắn hạn đạt 3.709.203 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 76,10% trên tổng dư nợ, tăng 2.023.641 triệu đồng, tương ứng tăng 120,06% so với năm 2008.

- Cho vay trung, dài hạn đạt 1.165.174 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 23,90% trên tổng dư nợ, tăng 655.359 triệu đồng, tương ứng tăng 128,55% so với năm 2008.

Trong năm qua, Kienlongbank chú trọng đến việc nâng cao chất lượng tín dụng, tích cực đôn đốc thu hồi nợ, thực hiện chính sách phòng ngừa rủi ro... đảm bảo tỷ lệ nợ xấu trong giới hạn quy định. Dư nợ xấu đến ngày 31/12/2009 là 56 tỷ 818 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 1,17% trên tổng dư nợ.

Khoản mục	NĂM 2008		NĂM 2009		Tăng/giảm so với năm 2008	% tăng/giảm so với năm 2008
	Số dư	Tỷ trọng	Số dư	Tỷ trọng		
Tổng dư nợ	2,195,377	100.00	4,874,377	100.00	2,679,000	122.03
Trong đó :						
<i>Cho vay ngắn hạn</i>	<i>1,685,562</i>	<i>76.78</i>	<i>3,709,203</i>	<i>76.10</i>	<i>2,023,641</i>	<i>120.06</i>
<i>Cho vay trung dài hạn</i>	<i>509,815</i>	<i>23.22</i>	<i>1,165,174</i>	<i>23.90</i>	<i>655,359</i>	<i>128.55</i>

## 2.2. Hoạt động đầu tư và kinh doanh chứng khoán

Số dư các khoản đầu tư đến 31/12/2009 đạt 127,99 tỷ đồng (đầu tư + chứng khoán), tăng 62,49 tỷ đồng so với năm 2008, trong đó:

- Số dư đầu tư góp vốn, mua cổ phần là 67,65 tỷ đồng, tăng 3,30% so với năm 2008.
- Số đầu tư, kinh doanh chứng khoán là 60,34 tỷ đồng. Nghiệp vụ này mới chỉ thực hiện từ quý III/2009.
- Cô tức thu được từ góp vốn liên doanh: 6,16 tỷ đồng.
- Lợi nhuận từ kinh doanh chứng khoán: 5,5 tỷ đồng.
- Trích dự phòng giảm giá chứng khoán: 4,1 tỷ đồng.

## 2.3. Hoạt động Liên ngân hàng – Kinh doanh Ngoại hối & Thanh toán Quốc tế và dịch vụ khác:

Trong năm 2009, Kienlongbank ký kết thực hiện thanh toán quốc tế và kinh doanh ngoại tệ với Ngân hàng ngoại thương ngày 02/11/2009, ký kết với ACB ngày 19/03/2009... và được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp giấy xác nhận đăng ký chính thức cho phép Kienlongbank thực hiện thanh toán quốc tế trực ngày 10/09/2009.

Lợi nhuận từ hoạt động này là: 9,6 tỷ đồng, chiếm 8%/ lợi nhuận trước thuế, đạt 100% so với kế hoạch.

## **2.4. Các chỉ tiêu chất lượng:**

- Tỷ lệ an toàn vốn: 19,74% (Theo quy định  $\geq 8\%$ )
- Tỷ lệ nợ xấu/ Tổng dư nợ tín dụng: 1,17%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ bình quân: 9,16%
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ Vốn điều lệ bình quân: 12,00%

## **2.5. Kết quả kinh doanh:**

Lợi nhuận trước thuế đạt 120 tỷ 086 triệu đồng, tăng 137,07% so với năm 2008, đạt 100,07% so với kế hoạch đã điều chỉnh (kế hoạch: 120 tỷ đồng).

## **3. Các hoạt động khác**

### **3.1. Phát triển mạng lưới hoạt động:**

Năm 2009 Kienlongbank đã nâng cấp 7 Phòng giao dịch lên Chi nhánh, thành lập mới 01 Chi nhánh và 17 Phòng giao dịch. Tính đến 31/12/2009, Kienlongbank đã có 61 Chi nhánh và Phòng giao dịch tại hầu hết các tỉnh, thành khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long và các tỉnh, thành phố trọng điểm trên cả nước bao gồm Hội sở, 17 Chi nhánh, 44 Phòng giao dịch, đạt 101,67% kế hoạch.

Trong năm 2009, Kienlongbank cũng chú trọng việc mua đất và xây dựng mới trụ sở làm việc khang trang tại: Cần Thơ, Đà Nẵng, Hậu Giang, TP. Hồ Chí Minh, Bình Dương...

- Thành lập công ty: Năm 2009, Kienlongbank đã xin phép thành lập công ty TNHH một thành viên quản lý nợ và khai thác tài sản – Ngân hàng Kiên Long. Đã có giấy phép thành lập công ty, hiện đang bổ sung thủ tục để đưa vào hoạt động.
- Kienlongbank đang khẩn trương xúc tiến thương thảo mua lại hoặc tham gia công ty chứng khoán và sẽ hoàn tất trong thời gian sớm nhất.

### **3.2. Công tác phát triển sản phẩm, dịch vụ:**

Công tác phát triển các sản phẩm dịch vụ được Kienlongbank chú trọng, tập trung thực hiện nhằm thu hút khách hàng, mở rộng thị phần. Cụ thể như sau:

- Về sản phẩm huy động vốn: Kienlongbank thực hiện chính sách lãi suất hấp dẫn, triển khai thực hiện các chương trình huy động như tặng thêm lãi suất, tặng quà, khuyến mãi ....
- Về sản phẩm tín dụng: Năm 2009 Kienlongbank đa dạng hóa các loại hình cho vay: Triển khai Cho vay sinh hoạt tiêu dùng, cho vay xây-sửa chữa- nâng cấp nhà, cho vay mua nhà, nền nhà, cho vay mua xe ô tô, cho vay trả góp ngày, cho vay cầm cố cổ phiếu, cho vay tín chấp CBCNV, cho vay cầm cố sổ tiết kiệm, cho vay cầm cố giấy tờ có giá.
- Về thanh toán quốc tế: Ban hành biểu phí thanh toán quốc tế, phát triển các sản phẩm hỗ trợ cho thanh toán quốc tế như tài trợ xuất nhập khẩu với chính sách ưu đãi xuất khẩu để tận dụng nguồn ngoại tệ thanh toán.
- Các dịch vụ:

Ngoài các sản phẩm dịch vụ truyền thống của Kienlongbank như: chuyển tiền nhanh, chi trả Western Union, thu đổi ngoại tệ ... Trong năm 2009, Kienlongbank đã phát triển thêm các sản phẩm dịch vụ:

- + Dịch vụ SMS Banking: Kienlongbank đang khẩn trương tiến hành triển khai, dự kiến sẽ đưa vào hoạt động vào đầu quý III/2010.
- + Dịch vụ thẻ nội địa và quốc tế: Kienlongbank đang thương thảo với ACB và các hãng phát hành dự kiến sẽ hoạt động vào cuối năm 2010.

### **3.3. Công tác nhân sự và đào tạo:**

Trong năm 2009, Kienlongbank tiếp tục củng cố, hoàn thiện cơ cấu tổ chức; Đồng thời tăng cường công tác quản trị điều hành và nghiên cứu ban hành, điều chỉnh, bổ sung quy chế, quy định, quy trình kịp thời, phù hợp.

Đến cuối năm 2009, tổng số CB CNV Kienlongbank là 1.405 người, tăng 399 người so với năm 2008. Trong năm 2009, đề bạt 95 cán bộ quản lý, đã tổ chức đào tạo nghiệp vụ 75 khóa với 1.706 lượt CBNV được đào tạo. Trong đó đào tạo do Kienlongbank tổ chức là 49 khóa, đào tạo ở các trung tâm và tổ chức bên ngoài là 26 khóa.

### **3.4. Công tác hiện đại hóa ngân hàng**

- Chương trình quản lý tác nghiệp ngân hàng GoldRiver được vận hành ổn định đáp ứng nhu cầu hiện tại và mở rộng quy mô hoạt động của Kienlongbank;

- Hệ thống mạng được thực hiện an toàn, đổi mới công nghệ... nhằm đáp ứng các hoạt động nghiệp vụ ngân hàng ngày càng đa dạng.

- Bên cạnh đó để tiến tới mục tiêu Kienlongbank trở thành Ngân hàng hiện đại, Kienlongbank đã thương thảo và ký kết hợp đồng mua và triển khai hệ thống Core Banking TCBS (sản phẩm của tập đoàn OSI - Hoa Kỳ), đơn vị trực tiếp triển khai là Công ty Tin học Á Châu (AICT), Core Banking này đã được các Ngân hàng hàng đầu Việt Nam sử dụng như ACB, NH Phương Nam, ... kế hoạch triển khai từ Quý II/2010 và dự kiến đến cuối năm 2010 hệ thống này sẽ đi vào hoạt động chính thức.

**3.5. Công tác tiếp thị - phát triển thương hiệu:** Năm 2009 Kienlongbank thực hiện nhiều chương trình lớn nhằm quảng bá thương hiệu. Thương hiệu Kienlongbank ngày càng được khách hàng tin nhiệm và yêu thích. Trong năm 2009, thực hiện chương trình khuyến mãi lớn như: “Lãi suất như ý – trúng Mọc hết ý”, tài trợ chương trình “Chắp cánh ước mơ”, chương trình “Toàn cảnh Đồng bằng Sông Cửu Long” và các hoạt động quảng cáo, PR đăng tải trên các báo đài TW, địa phương. Chi phí thực hiện tiếp thị - phát triển thương hiệu nằm trong khoảng chi phí cho phép.

**3.6. Công tác kiểm tra, kiểm toán nội bộ:** là một trong những nhiệm vụ đặc biệt được chú trọng của Kienlongbank. Việc kiểm tra, kiểm toán luôn được Kienlongbank thực hiện một cách đồng bộ nhằm chấn chỉnh các thiếu sót trong tác nghiệp và thực hiện đúng các quy định của Nhà nước và ngành Ngân hàng.

**3.7. Công tác pháp chế & xử lý nợ:** Kienlongbank luôn thực hiện đúng các văn bản pháp luật có liên quan đến hoạt động Ngân hàng. Ngoài ra, công tác xử lý nợ được thực hiện thường xuyên, kịp thời, hiệu quả.

## **B. NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2010**

### **1. Mục tiêu:**

- Kienlongbank tiếp tục đầu tư và phát triển việc tái cấu trúc nguồn nhân lực nhằm đáp ứng việc vận hành cơ cấu tổ chức bộ máy mới, đồng thời đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ kế hoạch phát triển kinh doanh, tăng cường công tác quản lý rủi ro, quản trị điều hành; chuyển đổi cơ cấu doanh thu, lợi nhuận theo hướng ngân hàng bán lẻ hiện đại và đẩy mạnh việc đầu tư phát triển thương hiệu Kienlongbank.

- Kienlongbank sẽ tìm kiếm đối tác chiến lược trong và ngoài nước để xây dựng và xác lập chiến lược giai đoạn 2011-2015, trong đó tập trung vào các quan điểm phát triển, tầm nhìn, sứ mạng, giá trị cốt lõi, mục tiêu và các giải pháp hành động nhằm đẩy mạnh tốc độ phát triển trong giai đoạn này.

- Tầm nhìn chiến lược: Xây dựng Kienlongbank trở thành ngân hàng đa năng với cốt lõi là ngân hàng bán lẻ, đến năm 2015 là một trong những ngân hàng cổ phần tốt hàng đầu Việt Nam để đến năm 2020 trưởng thành là một tập đoàn tài chính.

### **2. Kế hoạch hoạt động năm 2010**

## 2.1. Các chỉ tiêu kinh doanh:

STT	CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 2009	KẾ HOẠCH 2010	Tăng, giảm (+/-) KH so năm TH 2009	
				Số tiền	%
(1)	(2)	(3)	(5)	(6) = 5-3	(7) =6/3
1	Tổng tài sản	7,478,452	13,860,000	6,381,548	85.33
2	Vốn chủ sở hữu	1,023,587	3,037,406	2,013,819	196.74
*	Vốn điều lệ	1,000,000	3,000,000	2,000,000	200.00
3	Tổng dư nợ cho vay	4,874,377	9,006,000	4,131,623	84.76
4	Tổng huy động	6,286,488	10,396,000	4,109,512	65.37
5	Đầu tư, kinh doanh tài chính, góp vốn liên doanh	67,650	800,000	732,350	1,082.56
6	Lợi nhuận trước thuế	120,086	258,000	137,914	114.85

## 2.2. Các chỉ tiêu chất lượng:

- Tỷ lệ an toàn vốn : 30% - 32%. (Quy định  $\geq 9\%$ )
- Tổng tài sản có sinh lời : 90% - 92%.
- Tỷ lệ nợ xấu/tổng dư nợ tín dụng :  $\leq 2\%$ .
- Tỷ suất lợi nhuận/ Vốn điều lệ bình quân : 11% - 12,5%.
- Tỷ lệ chi trả cổ tức : 8 - 10%/ năm.

**2.3. Hoạt động phi tín dụng:** Dự kiến năm 2010 thu nhập phi tín dụng (chuyên tiền, thu hộ, chi hộ, ủy thác, kiều hối, kinh doanh ngoại hối, kinh doanh chứng khoán, góp vốn...) chiếm tỷ lệ khoảng 25% trên lợi nhuận trước thuế.

## 2.4. Kế hoạch tổng quỹ lương và thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2010:

- Kế hoạch tổng quỹ lương : 95 tỷ đồng.
- Kế hoạch thù lao HĐQT và BKS : 2,5%/tổng quỹ lương.

## 3. Giải pháp thực hiện:

### 3.1. Nguồn nhân lực, bộ máy tổ chức hoạt động, hiệu quả hoạt động:

Phát triển nguồn nhân lực theo hướng sử dụng lực lượng hiện có kết hợp với việc bổ sung lực lượng mới tuyển dụng, thực hiện tốt công tác đào tạo, đào tạo lại, đề bạt, đãi ngộ hợp lý nhằm tạo dựng một nguồn nhân lực có kiến thức, kỹ năng chuyên nghiệp; có tinh thần học hỏi; có đạo đức tốt; chịu áp lực cao trong công việc; gắn bó với ngân hàng và ngày càng được trẻ hóa.

Phân tích chi phí hoạt động để có chính sách chi tiêu phù hợp, tăng năng suất lao động và tránh lãng phí. Xây dựng cơ chế quản lý vốn tập trung.

### 3.2. Ứng dụng và phát triển các dự án công nghệ thông tin:

Phấn đấu hoàn thành dự án Core banking system để nhanh chóng phát triển các dịch vụ tiện ích ngân hàng hiện đại, ngân hàng đa kênh (SMS Banking, Mobile Banking, Internet Banking...) tạo thêm thu nhập ngoài lãi và xây dựng hệ thống thông tin phục vụ công tác quản trị điều hành, kiểm soát nội bộ kịp thời và chính xác.

### **3.3. Phát triển thương hiệu Kienlongbank:**

Xây dựng chiến lược truyền bá hình ảnh Kiên Long Bank, đầu tư mạnh cho sự phát triển thương hiệu, thực hiện các thủ tục để niêm yết cổ phiếu Kienlongbank trên HOSE, thực hiện hệ thống quản lý chất lượng hoạt động ngân hàng theo tiêu chuẩn ISO.

### **3.4. Phát triển kinh doanh:**

#### **Tăng năng lực tài chính ngân hàng:**

Thực hiện các giải pháp tài chính và phát hành cổ phần mới để đảm bảo tăng vốn điều lệ từ 2.000 tỷ đồng lên tối thiểu 3.000 tỷ đồng vào cuối năm 2010 .

#### **Huy động vốn:**

Tiếp tục bán chéo sản phẩm, triển khai sản phẩm nhận vốn ủy thác đầu tư tiền gửi, tiền vay của tổ chức và cá nhân: mở rộng nguồn vốn trung và dài hạn RDF và từ các định chế tài chính ngoài nước.

#### **Tín dụng :**

Đưa vào sử dụng hệ thống xếp hạng tín dụng nội bộ theo điều 7 Quyết định 493/2005/QĐ- NHNN làm cơ sở cho việc cấp tín dụng không có tài sản đảm bảo có ít tài sản đảm bảo đối với khách hàng được xếp hạng cao, đẩy mạnh hoạt động tín dụng tiêu dùng phục vụ đời sống. Đẩy mạnh nghiệp vụ tài trợ xuất nhập khẩu trong toàn hệ thống, đặc biệt tại các chi nhánh khu vực TP.HCM, các chi nhánh nằm ở các vùng kinh tế trọng điểm.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác xử lý nợ xấu.

#### **Quản trị rủi ro và an toàn vốn:**

Xây dựng hệ thống quản lý chất lượng hoạt động ngân hàng theo tiêu chuẩn ISO. Hoàn thiện chính sách quản lý rủi ro hoạt động ngân hàng, đặc biệt là quản lý rủi ro phi tín dụng. Tiếp tục củng cố và nâng tầm hoạt động Phòng kiểm toán nội bộ, Phòng pháp chế xử lý nợ...

#### **Công tác phát triển mạng lưới**

Trong năm 2010, Kienlongbank có kế hoạch thành lập mới 29 – 39 chi nhánh, Phòng Giao dịch. Nâng hệ thống mạng lưới Kienlongbank lên 90 - 100 điểm giao dịch vào cuối năm 2010.

**Đầu tư tài sản cố định:** Năm 2010 Kienlongbank dự kiến đầu tư cơ sở vật chất 1.000 tỷ đồng, nhưng không vượt quá 50% Vốn điều lệ theo quy định của pháp luật.

**Bảo lưu các vấn đề đã được thông qua tại các kỳ đại hội trước và các vấn đề đã xin ý kiến bằng văn bản nhưng chưa thực hiện gồm:** Dời Hội sở về Tp. Hồ Chí Minh khi điều kiện cho phép; Thành lập mới hoặc góp vốn liên doanh các công ty có liên quan đến tài chính Ngân hàng khi có điều kiện thuận lợi như: Công ty Bất động sản, Công ty chứng khoán, Công ty đầu tư tài chính...; Niêm yết cổ phiếu trên Sàn giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (Sàn HoSE) khi điều kiện cho phép.

### **3.5. Quan hệ hợp tác với các định chế tài chính:**

Tăng cường mở rộng tiếp cận quan hệ hợp tác với đối tác chiến lược trong và ngoài nước mở rộng hoạt động ra ngoài lãnh thổ Việt nam.

Thành lập Phòng Các Định Chế Tài Chính nhằm mở rộng quan hệ hợp tác kinh doanh với các định chế tài chính trong nước và ngoài nước.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động năm 2009 và mục tiêu kế hoạch hoạt động năm 2010. Kính mong được quý cổ đông đóng góp xây dựng và ủng hộ để KienLong bank có thể thực hiện đạt và vượt kế hoạch tạo đà phát triển cho những năm tiếp theo.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

Số: /BC – BKS

Rạch Giá, ngày 13 tháng 06 năm 2010

## BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2009

**Kính thưa** : - Quý vị đại diện NHNN tỉnh Kiên Giang;  
- Quý vị khách quý, cùng toàn thể Quý vị cổ đông.

Nhìn chung, bước vào năm 2009, kinh tế nước ta tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức. Khủng hoảng tài chính của một số nền kinh tế lớn trong năm 2008 đã đẩy kinh tế thế giới vào tình trạng suy thoái, làm thu hẹp đáng kể thị trường xuất khẩu, thị trường vốn, thị trường lao động và tác động tiêu cực tới nhiều lĩnh vực kinh tế- xã hội của nước ta. Ở trong nước, thiên tai dịch bệnh xảy ra liên tiếp trên cả nước cũng đã gây ảnh hưởng lớn đến sản xuất và đời sống dân cư.

Năm 2009 tình hình vẫn còn nhiều diễn biến phức tạp và ảnh hưởng trực tiếp đến lợi nhuận cũng như tăng trưởng quy mô của các NHTM. Trong đó đáng chú ý là các vấn đề căng thẳng ngoại tệ, huy động vốn và cho vay; sự thay đổi chính sách từ khuyến khích tăng trưởng tín dụng đầu năm chuyển sang kiểm soát chặt tăng trưởng tín dụng từ cuối quý II và chấm dứt hỗ trợ lãi suất ngắn hạn từ cuối năm 2009.

Tuy nhiên, với nỗ lực không mệt mỏi Ban lãnh đạo và toàn thể cán bộ công nhân viên Ngân hàng Kiên Long đã vượt qua những khó khăn trên và đạt được những thành quả rất đáng khích lệ.

Thực hiện nhiệm vụ của mình, Ban kiểm soát Ngân hàng Kiên Long báo cáo trước Đại hội cổ đông tình hình hoạt động năm 2009, việc thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo kết quả kinh doanh của Ngân hàng Kiên Long lập ngày 31/12/2009.

### **I. CÔNG TÁC QUẢN TRI - ĐIỀU HÀNH - KIỂM SOÁT NỘI BỘ:**

#### **1. Công tác quản trị:**

Bám sát những quy định trong Điều lệ Ngân hàng Kiên Long về quyền hạn và trách nhiệm của HĐQT, HĐQT đã thực hiện tốt vai trò lãnh đạo, chỉ đạo về đường lối chính sách phát triển của Ngân hàng trong từng thời kỳ cụ thể, mang lại sự phát triển an toàn và ổn định trong suốt thời gian qua. Cụ thể những việc như:

Bảo đảm hoạt động của Ngân hàng luôn tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật, của ngành và các quy định trong Điều lệ của Ngân hàng Kiên Long.

Duy trì tốt sự thống nhất, đoàn kết nội bộ; giúp đỡ nhau trong công việc, bảo đảm công việc của đơn vị luôn trôi chảy, kịp thời.

Ban hành đầy đủ các quy chế, quy định kịp thời cho mọi hoạt động nghiệp vụ của Ngân hàng, giúp Ban điều hành, Ban kiểm soát cũng như Phòng kiểm tra kiểm soát nội bộ có một môi trường làm việc tốt để hoàn thành nhiệm vụ của mình.

## **2. Công tác điều hành:**

### **2.1 Tình hình thực hiện kế hoạch năm 2009:**

Trong năm qua Ban điều hành đã nỗ lực hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch năm 2009, chi tiết như sau:

- ❖ Tổng tài sản đạt 7 478 452 triệu đồng, đạt 108,69% so với kế hoạch 6 880 000 trđ; tăng 154,45% so thực hiện năm 2008.
- ❖ Dự nợ cho vay 4 874 377 triệu đồng, đạt 106,54% so với kế hoạch 4 575 000 trđ, tăng 122,03% so năm 2008. Tổng các khoản nợ xấu/tổng dự nợ: 1,17% (56 818 trđ/4 874 377 trđ). Trong đó 1 165 174 triệu đồng dự nợ cho vay trung và dài hạn.
- ❖ Huy động vốn: Số dư huy động 6 286 488 triệu đồng, đạt 135,62% so với kế hoạch 4 635 000 trđ, tăng 240,64 % so năm 2008 theo cơ cấu sau:
  - Huy động vốn vay: 70 332 triệu đồng chiếm tỷ trọng 1,12% trong đó chủ yếu là nguồn vốn vay dự án tài chính nông thôn II do Ngân hàng thế giới tài trợ.
  - Huy động từ nguồn tiền gửi: chiếm tỷ trọng trên 76,26%, tương đương: 4 794 376 triệu đồng (trong đó chủ yếu là nguồn huy động tiền nhàn rỗi trong dân cư).
  - Huy động từ các tổ chức tín dụng: 1 421 780 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 22,62%
- ❖ Lợi nhuận trước thuế đạt 120 086 triệu đồng, đạt 100,12% so với kế hoạch 120 000 trđ, tăng 137,07% so năm 2008. Vốn chủ sở hữu: đạt 1 023 587 triệu đồng, trong đó vốn điều lệ là 1 000 000 triệu đồng.
- ❖ Mạng lưới hoạt động của Ngân hàng hiện nay là 61 chi nhánh và phòng giao dịch. Địa bàn hoạt động NH Kiên Long đã được mở rộng hầu khắp các trung tâm kinh tế lớn của cả nước như: Tp Hồ Chí Minh, Bình Dương, Cần Thơ, Hà Nội, Hải Phòng, Đắk Lắk, Đà Nẵng, Khánh Hòa và hầu hết trên các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long là địa bàn hoạt động mà Ngân hàng có lợi thế cạnh tranh so với các Ngân hàng khác.
- ❖ Tổng số cán bộ công nhân viên: 1.405 người (trong đó, có 494 cộng tác viên)

### **2.2. Tình hình thực hiện các chỉ số tài chính .**

Tính đến 31/12/2009 Ngân hàng Kiên Long đã thực hiện tốt hầu hết các chỉ tiêu tài chính chủ yếu như: vốn tự có, chất lượng tài sản, kết quả kinh doanh, khả năng thanh khoản theo qui định. Từ đó đã khẳng định sự phát triển ổn định và hiệu quả của Ngân hàng Kiên Long trong thời gian qua.

Đơn vị tính : Triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 2008	KẾ HOẠCH 2009	Tăng, giảm (+/-) so KH năm 2009	
				Thực hiện năm 2009	%
1	Tổng tài sản	2,939,018	6,880,000	7,478,452	115.19
2	Vốn chủ sở hữu	1,009,846	1,023,587	1,023,587	100.00
3	Tổng dư nợ cho vay	2,195,377	4,575,000	4,874,377	112.58
*	Tỷ lệ nợ xấu %/tổng dư nợ	1.66	1.20	1.17	
4	Tổng huy động	1,845,517	4,635,000	6,286,488	159.20
	<b>Trong đó :</b>				
*	Tiền gửi khách hàng	1,651,950	4,300,000	4,794,376	118.67
*	Vay, gửi của các TCTD	136,533	1,265,000	1,421,780	113.89
*	Huy động vốn khác	57,033	200,000	70,322	9.30
5	Lợi nhuận trước thuế	50,654	120,000	120,086	100.12
6	Góp vốn mua cổ phần, kinh doanh chứng khoán	65,500	300,000	67,650	1,526.02

**Tình hình thực hiện các chỉ số tài chính năm 2009**

Chỉ tiêu	THỰC HIỆN NĂM	
	2008	2009
1. Tỷ lệ an toàn vốn (%)	48,14	19,74
2. Tỷ lệ nợ xấu (%)	1,66	1,17
3. Tỷ lệ tài sản có sinh lời (%)/tổng tài sản có	88,76	94,00
4. Tỷ lệ lãi sau thuế/vốn chủ sở hữu(%)	7,94	9,00
5. Khả năng thanh toán ngay (lần)	1,13	2,46
6. Khả năng thanh toán chung(%)	32,13	70,66

**3. Công tác kiểm tra kiểm soát nội bộ:**

Công tác kiểm tra kiểm soát nội bộ tại Ngân hàng Kiên Long luôn được Ban lãnh đạo quan tâm chỉ đạo sâu sát. Việc kiểm tra, kiểm soát các hoạt động của Ngân hàng được thực hiện thường xuyên, liên tục và có trọng tâm góp phần lành mạnh hóa các hoạt động của Ngân hàng, giúp Ngân hàng luôn hoạt động an toàn hiệu quả.

Từ đầu năm đến nay, Phòng kiểm soát nội bộ đã tổ chức kiểm tra hầu hết đối với các đơn vị thành viên. Qua kiểm tra đã làm rõ các nội dung đúng sai và nêu ra được những ưu điểm, khuyết điểm của đơn vị và kiến nghị của đoàn kiểm tra về việc sửa chữa những sai sót để Ban điều hành kịp thời chấn chỉnh đối với đơn vị. Kiến nghị biện pháp và thời gian xử lý đúng mức, kịp thời, hạn chế tối đa tổn thất cho đơn vị.

Thường xuyên theo dõi và đánh giá hoạt động của Ngân hàng qua một số chỉ tiêu chủ yếu như: Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu; khả năng thanh toán; tỷ lệ nợ xấu; tỷ lệ vốn huy động ngắn hạn để cho vay trung dài hạn; tỷ lệ hùn vốn với các tổ chức kinh tế.v.v... để kịp thời khuyến nghị với HĐQT và Ban điều hành trong các phiên họp thường kỳ của HĐQT để chấn chỉnh kịp thời nhằm đưa hoạt động của Ngân hàng ngày càng an toàn và hiệu quả.

Giám sát việc thực hiện thu chi, thực hành tiết kiệm toàn Ngân hàng hạn chế tối đa những chi phí không cần thiết, hạn chế mức phí như tiếp khách, quảng cáo, đại hội, khánh tiết và chi phí khác ở tỷ lệ 2,6%/ tổng chi phí không vượt quá tỷ lệ cho phép (không quá 10%).

Tham gia đóng góp ý kiến trong việc xây dựng các quy trình, quy chế, điều lệ của Ngân hàng, cũng như các nghị quyết của HĐQT.

## **II. Thăm định báo cáo tài chính năm 2009:**

Thông qua công tác kiểm tra kiểm soát năm 2009 và qua thăm định Báo cáo tài chính năm 2009, Ban kiểm soát đưa ra nhận xét như sau: Theo ý kiến của chúng tôi các báo cáo tài chính của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên Long do Ban Tổng giám đốc lập ngày 31/12/2009 đã phản ánh một cách trung thực tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh năm 2009. Báo cáo được lập phù hợp với hệ thống kế toán các tổ chức tín dụng hiện hành do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành cũng như các quy định của Bộ tài chính.

## **III. Nhận xét:**

Tình hình hoạt động năm 2009 nhìn chung Ngành ngân hàng có rất nhiều khó khăn trở ngại, nhất là những Ngân hàng nông thôn có quy mô nhỏ vừa chuyển đổi mô hình hoạt động. Với những thành quả đã đạt được chúng tôi đánh giá rất cao những nỗ lực của HĐQT, Ban điều hành trong việc quản trị và điều hành Ngân hàng trong giai đoạn khó khăn vừa qua.

Tình hình hoạt động năm 2010 cũng chưa hết khó khăn đối với Ngành ngân hàng do diễn biến của cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu vẫn còn diễn biến phức tạp khó lường. Thành quả khắc phục suy giảm kinh tế năm 2009 của Thế giới đang bị đe dọa bởi đám mây đen u ám do khủng hoảng nợ công ở Châu Âu. Tuy nhiên với mạng lưới hoạt động tương đối rộng khắp cả nước và với quyết tâm của Ban lãnh đạo cùng toàn thể cán bộ công nhân viên chúng ta tin tưởng năm 2010 chúng ta sẽ hoàn thành tốt kế hoạch.

**TM . BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**

Số: 324 /TTr – HĐQT

Rạch Giá, ngày 13 tháng 06 năm 2010

## TỜ TRÌNH

V/v phân phối lợi nhuận năm 2009

### Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ vào Nghị định số 146/2005/NĐ-CP ngày 23/11/2005 của Chính phủ quy định chế độ tài chính đối với các TCTD, tại điều 23 về phân phối lợi nhuận và điều 24 về nguyên tắc sử dụng các quỹ;
- Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2008;
- Căn cứ vào báo cáo quyết toán năm tài chính 2009 của Ngân hàng TMCP Kiên Long đã được công ty kiểm toán AISC kiểm tra xác định.

### 1. Bảng đề nghị phân phối lợi nhuận năm 2009.

Đơn vị tính : Đồng

STT	NỘI DUNG	Thuyết minh	Tỷ lệ	Số tiền
1	Lợi nhuận trước thuế	(1)	-	<b>120,086,308,543</b>
2	Thu nhập không chịu thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN)	(2)	-	6,159,912,000
3	Thu nhập tính thuế TNDN	(1) - (2)	-	113,926,396,543
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	25% x (3)	25%	28,481,599,136
<b>A</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế TNDN</b>	<b>(1) - (4)</b>	-	<b>91,604,709,407</b>
B	Quỹ bổ sung vốn điều lệ	A x 5%	5%	4,580,235,470
C	Quỹ dự phòng tài chính	A x 10%	10%	9,160,470,941
D	Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập quỹ BSVĐL và DPTC	A-B-C	-	77,864,002,996
E	Các quỹ khác	D x 10%	10%	7,786,400,300
	<b>Trong đó :</b>			
a	Quỹ khen thưởng	E x 70%	70%	5,450,480,210
b	Quỹ phúc lợi	E x 30%	30%	2,335,920,090
<b>F</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế và các quỹ</b>	<b>A-B-C-E</b>		<b>70,000,000,000</b>
<b>G</b>	<b>Vốn điều lệ bình quân năm 2009</b>			<b>1,000,000,000,000</b>
H	Tỷ lệ chia cổ tức (%)	F/G * 100		7.00
J	Cổ tức 01 cổ phần	F/100.000.000		700
<b>K</b>	<b>Lợi nhuận giữ lại</b>			<b>77,602,697</b>

2. **Đề xuất:** Kính trình đại hội chấp thuận thông qua tỷ lệ trích lập các quỹ và tỷ lệ chia cổ tức thực hiện theo đề nghị phân phối lợi nhuận 2009 nêu trên.

Trân trọng,

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

# CHỦ TỊCH

**NGÂN HÀNG TMCP  
KIÊN LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Số: 325 /TTr - HĐQT

*Rạch Giá, ngày 13 tháng 06 năm 2010*

## TỜ TRÌNH

**V/v tăng vốn điều lệ năm 2010 từ 2.000 tỷ đồng lên 3.000 tỷ đồng**

### **Kính trình: Đại hội đồng cổ đông**

- Căn cứ Nghị quyết số 141/2006/NQ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2006 của Chính phủ quy định mức vốn pháp định đối với các tổ chức Tín dụng thành lập và hoạt động tại Việt Nam;

- Căn cứ vào quyết định số 13/2008/QĐ-NHNN ngày 29/04/2008 do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước ban hành quy định về mạng lưới hoạt động của Ngân hàng thương mại;

- Căn cứ chiến lược phát triển và kế hoạch kinh doanh của Ngân hàng năm 2010.

### **I. Mục đích – Yêu cầu tăng vốn điều lệ:**

- Để nâng cao năng lực tài chính và bảo đảm tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu theo quyết định 457/2005/QĐ-NHNN ngày 19/04/2005 của Thống đốc NHNN Việt Nam quy định về tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của tổ chức tín dụng;

- Để đầu tư mua sắm công nghệ, cơ sở vật chất phục vụ cho chiến lược phát triển Kienlongbank thành một Ngân hàng đa năng hiện đại nhằm thực hiện lộ trình mà Ngân hàng Nhà nước Việt Nam vạch ra cho các ngân hàng thương mại Việt Nam theo nghị định 141/2006/NĐ-CP nhằm chuẩn bị cho quá trình hội nhập đã đến gần;

- Mở rộng quy mô và địa bàn hoạt động đồng thời bảo đảm điều kiện theo quyết định số 13/2008/QĐ-NHNN của Thống đốc NHNN Việt Nam, nhằm phát triển các dịch vụ của một Ngân hàng hiện đại đáp ứng kịp thời theo yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế;

- Nhằm khai thác tốt lượng tiền nhàn rỗi trong dân cư, chủ động đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn đầu tư, sản xuất cho nền kinh tế trong giai đoạn tăng tốc hiện nay;

- Nhằm thu hút và phát triển nguồn nhân lực có chất lượng cao, đáp ứng kịp thời cho chiến lược phát triển của Kienlongbank trước mắt cũng như lâu dài.

- Hơn nữa, theo quy định của Ngân hàng nhà nước, đến cuối năm 2010 các Ngân hàng thương mại cổ phần phải có vốn điều lệ tối thiểu là 3.000 tỷ đồng. Vì vậy việc tăng vốn điều lệ lên 3.000 tỷ đồng là hết sức cần thiết.

### **II/ Phương án tăng vốn điều lệ:**

1/ Tổng vốn điều lệ có đến 31/12/2009: 1.000.000.000.000 đồng

Mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần, tương đương 100.000.000 cổ phần

2/ Số cổ phần đang chào bán (Dự kiến kết thúc vào cuối tháng 06/2010): 1.000.000.000.000 đồng.

Mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần, tương đương 100.000.000 cổ phần

2/ Tổng phát hành thêm: 1.000.000.000.000 đồng

Mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần, tương đương 100.000.000 cổ phần.

### III/ Phương thức phát hành:

Việc phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn sẽ được tiến hành ngay sau khi nhận được Giấy chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước và Giấy chứng nhận đăng ký phát hành của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

**A. Phương án 1:** Phát hành cho cổ đông hiện hữu và cán bộ công nhân viên Ngân hàng 1.000.000.000.000 đồng, tương đương 100.000.000 cổ phần.

Trong đó:

- Phát hành bán cho cổ đông hiện hữu 900.000.000.000 đồng (*Chín trăm tỷ đồng*) (theo tỷ lệ sở hữu của cổ đông).

- Phát hành bán cho cán bộ công nhân viên Ngân hàng 100.000.000.000 đồng (*Một trăm tỷ đồng*).

(Số lượng cổ phiếu được mua của nhân viên do Hội đồng quản trị kết hợp với Tổng Giám đốc xét duyệt)

- Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phần

- Giá phát hành: 10.000 đồng/ cổ phần

**B. Phương án 2:** Phát hành riêng lẻ cho cổ đông chiến lược trong và ngoài nước và cán bộ công nhân viên Ngân hàng.

1. Phát hành cổ phiếu bán cho đối tác chiến lược:

- Phương thức chọn đối tác chiến lược: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định.

- Giá bán: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định.

- Phần chênh lệch giá (thặng dư vốn cổ phần) (nếu có) của đợt phát hành này sẽ được đưa vào quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ.

- Thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền: ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định.

Trong đó:

- Phát hành riêng lẻ cho cổ đông chiến lược trong và ngoài nước tối đa 900.000.000.000 đồng (*Chín trăm tỷ đồng*)

+ Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phần

+ Giá phát hành: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thương thảo quyết định

Phần còn lại (nếu có) phát hành cho cổ đông hiện hữu (theo tỷ lệ sở hữu của cổ đông)

+ Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phần

+ Giá phát hành: 10.000 đồng/ cổ phần

- Phát hành cho cán bộ công nhân viên Ngân hàng 100.000.000.000 đồng (*Một trăm tỷ đồng*)

(Số lượng cổ phiếu được mua của nhân viên do Hội đồng quản trị kết hợp với Tổng Giám đốc xét duyệt)

+ Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phần

+ Giá phát hành: 10.000 đồng/ cổ phần

### IV. Trả lãi trên vốn góp

Kienlongbank trả lãi trên số vốn góp mua cổ phần theo mệnh giá cho cổ đông tính từ ngày góp vốn đến ngày vốn điều lệ mới của Kienlongbank được đăng ký tại sở kế hoạch và đầu tư. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lãi suất phù hợp với lãi suất hiện hành tại thời điểm phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ.

#### **V. Kế hoạch sử dụng vốn điều lệ tăng thêm:**

Vốn điều lệ tăng thêm sẽ được sử dụng trong năm 2010 như sau:

- Đổi mới công nghệ thông tin: core banking, xây dựng cơ sở dữ liệu ngân hàng	:80.000 triệu đồng
- Mua sắm, xây dựng Hội sở, trụ sở Chi nhánh, PGD	:350.000 triệu đồng
- Liên doanh, liên kết, góp vốn thành lập công ty trực thuộc	:150.000 triệu đồng
- Bổ sung vốn kinh doanh	:420.000 triệu đồng
<b>Cộng chung</b>	<b>1.000.000 triệu đồng</b>

#### **VI. Dự kiến kế hoạch kinh doanh sau khi thay đổi vốn điều lệ:**

- Tổng tài sản:	13.860.000 triệu đồng
- Tín dụng:	9.006.000 triệu đồng
- Huy động vốn:	10.396.000 triệu đồng
- Các tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động của ngân hàng:	
+ Tỷ lệ an toàn vốn:	30% - 32%
+ Tổng tài sản có sinh lời:	90% - 92%
+ Tỷ lệ nợ xấu/ tổng dư nợ tín dụng:	$\leq 2\%$
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu bình quân (ROE):	12,54%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản bình quân (ROA):	2,13%

Vậy kính trình Đại hội cổ đông Ngân hàng Kiên Long biểu quyết thông qua kế hoạch tăng vốn điều lệ năm 2010 với nội dung trên. Đồng thời Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn phương án phù hợp sửa đổi, bổ sung và hoàn chỉnh toàn bộ các vấn đề, nội dung của phương án tăng vốn điều lệ; ký kết các văn bản, hợp đồng và/hoặc tài liệu có liên quan; xử lý các vấn đề có liên quan đến đợt chào bán cổ phần trong trường hợp: số cổ phiếu lẻ, số lượng cổ phần không được đăng ký mua hết sẽ được HĐQT phân phối cho các đối tượng khác theo những điều kiện phù hợp với giá không thấp hơn giá phát hành cho cổ đông hiện hữu nhằm đảm bảo lợi ích của Ngân hàng và Cổ đông.

Trân trọng,

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**NGÂN HÀNG TMCP  
KIÊN LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Số: 326 /TTr- HDQT

*Rạch Giá , ngày 13 tháng 06 năm 2010*

## **TỜ TRÌNH**

**V/v ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn công ty  
kiểm toán báo cáo tài chính**

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông**

Căn cứ Quyết định số 121/2005/QĐ-NHNN ngày 02/02/2005 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam v/v ban hành quy chế về kiểm toán độc lập đối với các tổ chức tín dụng;

Căn cứ chủ trương của Ngân hàng Kiên Long là chọn công ty kiểm toán có uy tín và kinh nghiệm để kiểm toán báo cáo tài chính của Kienlongbank, cũng như năng lực và uy tín của các công ty kiểm toán được Bộ tài chính cấp phép hoạt động tại Việt Nam.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính hàng năm theo các tiêu chí sau đây:

- Chất lượng kiểm toán;
- Tiến độ thời gian thực hiện;
- Mức phí.

Kính trình.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Trần Hưng Thịnh**

**NGÂN HÀNG TMCP  
KIÊN LONG**

Số: 318/TTr- HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

*Rạch Giá , ngày 13 tháng 06 năm 2010*

## **TỜ TRÌNH**

**V/v sửa đổi, bổ sung một số nội dung Điều lệ  
Ngân hàng TMCP Kiên Long**

Trân trọng kính trình Đại hội,

Điều lệ hiện nay của Ngân hàng TMCP Kiên Long đã được Thống đốc Ngân hàng nhà nước Việt Nam chuẩn y ngày 02/06/2003; Chuẩn y sửa đổi điều lệ số 804/QĐ-NHNN ngày 01/06/2005; Chuẩn y sửa đổi điều lệ số 237/QĐ-NHNN ngày 24/01/2008.

Tuy nhiên, một số quy định tại Điều lệ này đã không còn phù hợp với thực tế quản trị của Ngân hàng TMCP Kiên Long và các văn bản pháp quy mới được ban hành sau này như:

- Nghị định số 59/2009/NĐ-CP ngày 16/07/2009 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của ngân hàng thương mại;

- Thông tư số 06/2010/TT-NHNN ngày 26/02/2010 của Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn về tổ chức, quản trị, vốn điều lệ, chuyển nhượng cổ phần, bổ sung, sửa đổi Giấy phép, Điều lệ của ngân hàng thương mại.

Do vậy Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định:

1. Thông qua Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng TMCP Kiên Long (Đính kèm Bản nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng TMCP Kiên Long);

2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị trong việc: chỉnh sửa, hoàn thiện, bổ sung ... các nội dung của Điều lệ trong quá trình chuẩn y, đăng ký bản Điều lệ mới theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Trần Hưng Thịnh**